ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 81 /2026/QĐ-UBND	*Tây Ninh, ngày 02 tháng 6 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
Quy định tiêu chuẩn, hồ sơ, thủ tục xét tặng danh hiệu "Gia đình văn hóa", "Ấp, khu phố văn hóa", "Xã, phường tiêu biểu" trên địa bàn tỉnh Tây Ninh

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng số 06/2022/QH15;

Căn cứ Nghị định số 86/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định về khung tiêu chuẩn và trình tự, thủ tục, hồ sơ xét tặng danh hiệu "Gia đình văn hóa", "Thôn, tổ dân phố văn hóa", "Xã, phường, thị trấn tiêu biểu";

Căn cứ Nghị định số 129/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ;

Căn cứ Nghị định số 152/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng; quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định quy định tiêu chuẩn, hồ sơ, thủ tục xét tặng danh hiệu "Gia đình văn hóa", "Ấp, khu phố văn hóa", "Xã, phường tiêu biểu" trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định tiêu chuẩn, hồ sơ, thủ tục xét tặng danh hiệu "Gia đình văn hóa", "Ấp, khu phố văn hóa", "Xã, phường tiêu biểu" trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

2. Đối tượng áp dụng

Quyết định này áp dụng đối với hộ gia đình; ấp, khu phố; xã, phường và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động xét tặng danh hiệu "Gia đình văn hóa", "Ấp, khu phố văn hóa", "Xã, phường tiêu biểu" trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

Điều 2. Nguyên tắc, thời gian, thẩm quyền xét tặng

1. Nguyên tắc, thời gian xét tặng

Thực hiện theo quy định tại Điều 3 và khoản 1 Điều 4 Nghị định số 86/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định về khung tiêu chuẩn và trình tự, thủ tục, hồ sơ xét tặng danh hiệu "Gia đình văn hóa", "Thôn, tổ

dân phố văn hóa", "Xã, phường, thị trấn tiêu biểu".

2. Thẩm quyền xét tặng

a) Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường quyết định tặng danh hiệu "Ấp, khu phố văn hóa" và danh hiệu "Gia đình văn hóa".

b) Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định tặng danh hiệu "Xã, phường tiêu biểu".

Điều 3. Tiêu chuẩn xét tặng các danh hiệu

1. Tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu "Gia đình văn hóa" thực hiện theo quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Quyết định này.

2. Tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu "Ấp, khu phố văn hóa" thực hiện theo quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Quyết định này.

3. Tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu "Xã, phường tiêu biểu" thực hiện theo quy định tại Phụ lục III ban hành kèm theo Quyết định này.

Điều 4. Cách thức đánh giá, bình xét các danh hiệu thi đua

1. Hộ gia đình được xét tặng danh hiệu "Gia đình văn hóa" khi có 100% các tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu "Gia đình văn hóa" theo quy định tại Phụ lục I của Điều 3 Quyết định này được đánh giá là "Đạt".

2. Ấp, khu phố được xét tặng danh hiệu "Ấp, khu phố văn hóa" khi có 100% các tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu "Ấp, khu phố văn hóa" theo quy định tại Phụ lục II của Điều 3 Quyết định này được đánh giá là "Đạt".

3. Xã, phường được xét tặng danh hiệu "Xã, phường tiêu biểu" khi có 100% các tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu "Xã, phường tiêu biểu" theo quy định tại Phụ lục III của Điều 3 Quyết định này được đánh giá là "Đạt".

Điều 5. Hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu "Gia đình văn hóa", "Ấp, khu phố văn hóa", "Xã, phường tiêu biểu"

1. Hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu "Gia đình văn hóa"

Thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 7 Nghị định số 86/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định về khung tiêu chuẩn và trình tự, thủ tục, hồ sơ xét tặng danh hiệu "Gia đình văn hóa", "Thôn, tổ dân phố văn hóa", "Xã, phường, thị trấn tiêu biểu".

2. Hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu "Ấp, khu phố văn hóa"

a) Tờ trình đề nghị xét tặng danh hiệu "Ấp, khu phố văn hóa" (Mẫu số 01 Phụ lục IV kèm theo Quyết định này).

b) Báo cáo thành tích đề nghị xét tặng danh hiệu "Ấp, khu phố văn hóa" (Mẫu số 02 Phụ lục IV kèm theo Quyết định này).

c) Biên bản họp bình xét danh hiệu "Ấp, khu phố văn hóa" (Mẫu số 03 Phụ lục IV kèm theo Quyết định này).

3. Hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu "Xã, phường tiêu biểu"

a) Tờ trình đề nghị xét tặng danh hiệu "Xã, phường tiêu biểu" (Mẫu số 04 Phụ

lục IV kèm theo Quyết định này).

b) Báo cáo thành tích đề nghị xét tặng danh hiệu "Xã, phường tiêu biểu" (Mẫu số 05 Phụ lục IV kèm theo Quyết định này).

c) Biên bản họp bình xét danh hiệu "Xã, phường tiêu biểu" (Mẫu số 06 Phụ lục IV kèm theo Quyết định này).

Điều 6. Trình tự, thủ tục xét tặng danh hiệu "Gia đình văn hóa", "Ấp, khu phố văn hóa", "Xã, phường tiêu biểu"

1. Trình tự, thủ tục xét tặng danh hiệu "Gia đình văn hóa"

Thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 8 Nghị định số 86/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định về khung tiêu chuẩn và trình tự, thủ tục, hồ sơ xét tặng danh hiệu "Gia đình văn hóa", "Thôn, tổ dân phố văn hóa", "Xã, phường, thị trấn tiêu biểu".

2. Trình tự, thủ tục xét tặng danh hiệu "Ấp, khu phố văn hóa"

a) Trưởng ấp, Trưởng khu phố gửi Báo cáo thành tích đề nghị xét tặng danh hiệu thi đua đến Ủy ban nhân dân cấp xã.

b) Phòng Văn hóa - Xã hội là cơ quan tiếp nhận, tổ chức họp Hội đồng thi đua - khen thưởng cùng cấp để đánh giá, quyết định danh sách ấp, khu phố đủ điều kiện đề nghị xét tặng danh hiệu "Ấp, khu phố văn hóa"; công khai trên trang thông tin điện tử của đơn vị hoặc các hình thức khác (nếu có) để lấy ý kiến người dân trong thời hạn 10 ngày.

c) Phòng Văn hóa - Xã hội lập hồ sơ theo quy định tại khoản 2, Điều 5 Quyết định này, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định.

d) Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định tặng danh hiệu (Mẫu số 7 Phụ lục IV kèm theo Quyết định này) và bằng chứng nhận "Ấp, khu phố văn hóa".

3. Trình tự, thủ tục xét tặng danh hiệu "Xã, phường tiêu biểu"

a) Ủy ban nhân dân cấp xã gửi Báo cáo thành tích đề nghị xét tặng danh hiệu "Xã, phường tiêu biểu" đến Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch).

b) Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch là cơ quan tiếp nhận, tổng hợp hồ sơ, chủ trì, phối hợp với các sở ngành tỉnh có liên quan tổ chức họp để đánh giá, quyết định danh sách xã, phường đủ điều kiện đề nghị xét tặng danh hiệu "Xã, phường tiêu biểu"; công khai trên trang thông tin điện tử của đơn vị hoặc các hình thức khác (nếu có) để lấy ý kiến người dân trong thời hạn 10 ngày.

c) Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổng hợp, lập hồ sơ theo quy định tại khoản 3 Điều 5 Quyết định này trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định.

d) Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định tặng danh hiệu (Mẫu số 8 Phụ lục IV kèm theo Quyết định này) và bằng chứng nhận "Xã, phường tiêu biểu".

Điều 7. Trách nhiệm triển khai thực hiện

1. Ban Chỉ đạo Phong trào Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa và công tác gia đình các cấp; các Sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh; Ủy ban nhân dân các xã, phường có trách nhiệm phổ biến những nội dung của Quyết định này đến các cơ quan, đơn vị và Nhân dân trong tỉnh biết, tổ chức thực hiện.

2. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

a) Theo dõi, tổng hợp việc tổ chức triển khai thực hiện Quyết định này.

b) Hướng dẫn, kiểm tra việc áp dụng tiêu chuẩn và trình tự, thủ tục, hồ sơ xét tặng danh hiệu "Gia đình văn hóa", "Ấp, khu phố văn hóa", "Xã, phường tiêu biểu" trên địa bàn tỉnh theo quy định pháp luật hiện hành.

c) Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành tỉnh có liên quan tổ chức họp để đánh giá, quyết định danh sách xã, phường đủ điều kiện đề nghị xét tặng danh hiệu "Xã, phường tiêu biểu", đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định tặng danh hiệu "Xã, phường tiêu biểu".

d) Dự toán kinh phí khen thưởng danh hiệu "Xã, phường tiêu biểu" để chi trả theo quy định của pháp luật hiện hành.

đ) Kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm trong việc xét tặng danh hiệu "Gia đình văn hóa", "Ấp, khu phố văn hóa", "Xã, phường tiêu biểu" theo quy định của pháp luật hiện hành.

e) Thực hiện công tác thống kê, báo cáo theo quy định.

3. Sở Tài chính

Phối hợp với cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí, đảm bảo kinh phí cho công tác khen thưởng các danh hiệu "Gia đình văn hóa", "Ấp, khu phố văn hóa", "Xã, phường tiêu biểu" theo quy định của pháp luật hiện hành.

4. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh

a) Chủ trì, phối hợp với các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh chỉ đạo, tuyên truyền vận động Nhân dân thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước góp phần xây dựng danh hiệu "Gia đình văn hóa", "Ấp, khu phố văn hóa", "Xã, phường tiêu biểu" đạt chất lượng, hiệu quả.

b) Tổ chức giám sát, phản biện xã hội việc bình xét, công nhận các danh hiệu "Gia đình văn hóa", "Ấp, khu phố văn hóa", "Xã, phường tiêu biểu".

5. Ủy ban nhân dân các xã, phường

a) Căn cứ Quyết định này chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả tiêu chuẩn, trình tự, thủ tục, hồ sơ xét tặng danh hiệu "Gia đình văn hóa", "Ấp, khu phố văn hóa", "Xã, phường tiêu biểu" tại địa phương theo quy định của pháp luật hiện hành.

b) Bố trí, bảo đảm kinh phí cho công tác triển khai thực hiện Quyết định này và khen thưởng danh hiệu "Gia đình văn hóa", "Ấp, khu phố văn hóa" theo quy định của pháp luật hiện hành.

c) Chỉ đạo, hướng dẫn, tuyên truyền và tổ chức kiểm tra, giám sát kết quả triển khai thực hiện các danh hiệu "Gia đình văn hóa", "Ấp, khu phố văn hóa", "Xã, phường tiêu biểu" trên địa bàn cơ sở. Thực hiện công tác thống kê, báo cáo kết quả thực hiện về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch trước ngày 25 tháng 11 hàng năm.

Điều 8. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2026.

2. Quyết định này thay thế Quyết định số 24/2024/QĐ-UBND ngày 16 tháng 7 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Long An quy định chi tiết tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu "Gia đình văn hóa", "Ấp, khu phố văn hóa", "Xã, phường, thị trấn tiêu biểu" trên địa bàn tỉnh Long An.

3. Trong quá trình thực hiện, trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật quy định viện dẫn tại Quyết định này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì thực hiện theo văn bản quy phạm pháp luật mới được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.

Điều 9. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Trưởng Ban Chỉ đạo Phong trào Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa và công tác gia đình tỉnh; Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các cơ quan, tổ chức, hộ gia đình và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 9;
- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Vụ Pháp chế - Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Cục Kiểm tra văn bản và Tổ chức thi hành pháp luật - Bộ Tư pháp;
- TT. TU; TT. HĐND tỉnh;
- CT, các PCT. UBND tỉnh;
- Ban VH-XH HĐND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh và các đoàn thể tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND xã, phường;
- Báo và Phát thanh, truyền hình Tây Ninh;
- Các Phòng, Ban, Trung tâm thuộc VP;
- Lưu: VT, Tâm.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

(Đã ký)

Phạm Tấn Hòa

Phụ lục

(Ban hành kèm theo Quyết định số 81 /2026/QĐ-UBND ngày 02 / 6 /2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định tiêu chuẩn, hồ sơ, thủ tục xét tặng danh hiệu "Gia đình văn hóa", "Ấp, khu phố văn hóa", "Xã, phường tiêu biểu" trên địa bàn tỉnh Tây Ninh)

Phụ lục I
TIÊU CHUẨN XÉT TẶNG DANH HIỆU "GIA ĐÌNH VĂN HÓA"

Tên tiêu chuẩn	Khung tiêu chuẩn	Tiêu chuẩn xét tặng	Đánh giá
I. Gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước	1. Các thành viên trong gia đình chấp hành tốt chủ trương của Đảng và quy định của pháp luật	100% các thành viên trong gia đình chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; không bị xử lý kỷ luật tại nơi làm việc và học tập.	Đạt
	2. Thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội theo quy định	2.1. Không vi phạm các quy định về thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội.	Đạt
		2.2. Thực hiện nếp sống văn minh, xây dựng môi trường sống lành mạnh, nâng cao sức khỏe và đời sống vật chất, tinh thần của các thành viên trong gia đình.	Đạt
	3. Bảo đảm thực hiện an ninh trật tự, phòng cháy, chữa cháy	3.1. Có cam kết giao ước thi đua xây dựng khu dân cư "An toàn về an ninh trật tự và phòng cháy chữa cháy"; thực hiện có hiệu quả các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, quy định của địa phương về An toàn về an ninh trật tự và phòng cháy chữa cháy. Không bị nhắc nhở, cảnh cáo hoặc xử phạt vi phạm hành chính về an ninh trật tự và phòng cháy chữa cháy trong năm xét tặng.	Đạt
		3.2. Tích cực tham gia các mô hình Khu dân cư "An toàn về an ninh trật tự và phòng cháy chữa cháy" do địa phương phát động như: Mô hình "Camera an ninh", "Ánh sáng an ninh".	Đạt

Tên tiêu chuẩn	Khung tiêu chuẩn	Tiêu chuẩn xét tặng	Đánh giá
	4. Bảo đảm các quy định về độ ồn, không làm ảnh hưởng đến cộng đồng theo quy định của pháp luật về môi trường	Không có hoạt động sử dụng âm thanh quá quy định gây bức xúc trong nhân dân và bị phản ánh nằm trong khung giờ trước 06 giờ sáng và sau 22 giờ đêm.	Đạt
		Trong khung giờ từ 06 giờ sáng đến 22 giờ đêm: Sử dụng thiết bị âm thanh cường độ lớn, bị cộng đồng xung quanh phản ánh và đã được Ban Điều hành ấp, khu phố (hoặc Ban công tác Mặt trận) nhắc nhở từ 02 lần trở lên trong năm xét duyệt nhưng không khắc phục thì không đạt tiêu chí.	Không đạt
II. Tích cực tham gia các phong trào thi đua lao động, sản xuất, học tập, bảo vệ an ninh, trật tự, an toàn xã hội của địa phương	1. Tham gia các hoạt động nhằm bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, cảnh quan thiên nhiên và môi trường của địa phương	1.1. Các thành viên gia đình tích cực tham gia các hoạt động văn hóa, bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống tại địa phương; bảo vệ các di tích quốc gia đặc biệt; các di tích cách mạng - kháng chiến, di tích lịch sử - văn hóa, kiến trúc nghệ thuật, danh lam thắng cảnh, khảo cổ… của địa phương.	Đạt
		1.2. Có tham gia các câu lạc bộ hoạt động văn hóa văn nghệ nhằm bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc tốt đẹp.	Đạt
	2. Tham gia các phong trào từ thiện, nhân đạo; đền ơn đáp nghĩa; khuyến học khuyến tài và xây dựng gia đình học tập	2.1. Tích cực tham gia đầy đủ các phong trào do ấp, khu phố phát động như các phong trào từ thiện, nhân đạo, đền ơn đáp nghĩa, khuyến học khuyến tài…	Đạt
		2.2. Tham gia các mô hình “Gia đình học tập”, “Dòng họ học tập” tại địa phương.	Đạt
	3. Tham gia sinh hoạt cộng đồng ở nơi cư trú	3.1. Các thành viên trong gia đình thực hiện tốt các nội quy trong hương ước, quy ước của ấp, khu phố.	Đạt
		3.2. Tích cực tham gia các hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao; hội họp, đại đoàn kết toàn dân tộc tại nơi cư trú.	Đạt

Tên tiêu chuẩn	Khung tiêu chuẩn	Tiêu chuẩn xét tặng	Đánh giá
		3.3. Các thành viên trong gia đình có nếp sống lành mạnh, văn minh, ứng xử có văn hóa trong gia đình, cộng đồng và xã hội.	Đạt
	4. Tích cực tham gia các phong trào phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội do địa phương tổ chức	4.1. Thường xuyên tuyên truyền, vận động gia đình, người thân nâng cao ý thức bảo vệ môi trường sinh thái; tham gia trồng cây xanh, đường hoa, cây cảnh xung quanh nhà và nơi cư trú.	Đạt
		4.2. Các thành viên trong gia đình tham gia bảo hiểm y tế và được chăm sóc sức khỏe.	Đạt
		4.3. Tích cực tham gia các phong trào thi đua: chung sức, chung lòng xây dựng nông thôn mới; sản xuất, kinh doanh giỏi; "Ông bà, cha mẹ mẫu mực, con cháu hiếu thảo"…	Đạt
		4.4. Gia đình có phương tiện nghe, nhìn và thường xuyên được tiếp cận thông tin kinh tế, văn hóa - xã hội.	Đạt
		4.5. Nhà ở ngăn nắp, sạch sẽ; khuôn viên nhà ở xanh, sạch, đẹp; cải tạo vườn tạp, không bỏ hoang đất sản xuất.	Đạt
	5. Người trong độ tuổi có khả năng lao động tích cực làm việc và có thu nhập chính đáng	100% thành viên trong gia đình trong độ tuổi lao động có khả năng lao động có việc làm và thu nhập ổn định.	Đạt
	6. Trẻ em trong độ tuổi đi học được đến trường	100% trẻ em trong gia đình ở độ tuổi đi học được đến trường (cấp tiểu học).	Đạt
III. Gia đình no ấm, tiến bộ, hạnh phúc, văn minh; thường	1. Thực hiện tốt Bộ tiêu chí ứng xử trong gia đình	1.1. Có đăng ký và tham gia thực hiện tốt Bộ tiêu chí ứng xử trong gia đình.	Đạt
		1.2. Ông, bà, cha, mẹ và các thành viên trong gia đình được quan tâm, chăm sóc, phụng dưỡng.	Đạt

Tên tiêu chuẩn	Khung tiêu chuẩn	Tiêu chuẩn xét tặng	Đánh giá
xuyên gắn bó, đoàn kết, tương trợ, giúp đỡ trong cộng đồng	2. Thực hiện tốt chính sách dân số, hôn nhân và gia đình	2.1. Thực hiện hôn nhân tự nguyện, tiến bộ, một vợ một chồng, bình đẳng, hòa thuận, thủy chung.	Đạt
		2.2. Tham gia các phong trào thi đua, các cuộc vận động về công tác dân số sinh đủ 02 con, thực hiện nuôi dạy con tốt; tuyên truyền, vận động giáo dục chuyển đổi hành vi, nhằm giảm thiểu mất cân bằng giới tính khi sinh.	Đạt
	3. Thực hiện tốt các mục tiêu về bình đẳng giới, phòng, chống bạo lực gia đình/bạo lực trên cơ sở giới	3.1. Thực hiện tốt các quy định trong Luật Bình đẳng giới, Luật Phòng, chống bạo lực gia đình.	Đạt
		3.2. Không có bạo lực gia đình dưới mọi hình thức; vợ chồng bình đẳng, thương yêu, giúp đỡ nhau tiến bộ, cùng có trách nhiệm nuôi con khỏe, dạy con ngoan.	Đạt
		3.3. Các thành viên trong gia đình được tôn trọng, thực hiện quyền và nghĩa vụ như nhau; không phân biệt đối xử về giới, có cơ hội như nhau trong phát triển kinh tế - xã hội.	Đạt
	4. Hộ gia đình có nhà tiêu, nhà tắm, thiết bị chứa nước/các loại hình tương tự hợp vệ sinh	4.1. Thực hiện tốt việc giữ gìn vệ sinh môi trường, đổ rác và chất thải đúng quy định.	Đạt
		4.2. Không vi phạm các quy định về vệ sinh môi trường.	Đạt
		4.3. Hộ gia đình sử dụng nước sạch theo quy chuẩn và hệ thống cấp nước tập trung; có nhà tiêu, nhà tắm, bể chứa nước sinh hoạt hợp vệ sinh và đảm bảo 3 sạch (sạch nhà, sạch bếp, sạch ngõ).	Đạt
	5. Tương trợ, giúp đỡ mọi người trong cộng đồng khi khó khăn, hoạn nạn	Tham gia giúp đỡ đồng bào bị thiên tai, gia đình khó khăn, người già cô đơn, trẻ em mồ côi, người tàn tật, nạn nhân chất độc da cam-dioxin và những người bất hạnh…	Đạt

Phụ lục II
TIÊU CHUẨN XÉT TẶNG DANH HIỆU "ẤP, KHU PHỐ VĂN HÓA"

Tên tiêu chuẩn	Khung tiêu chuẩn	Tiêu chuẩn xét tặng	Đánh giá
I. Đời sống kinh tế ổn định và phát triển	1. Tỷ lệ người trong độ tuổi lao động có việc làm và thu nhập ổn định	Tỷ lệ người có việc làm trên dân số trong độ tuổi lao động có khả năng tham gia lao động từ 90% trở lên và thu nhập ổn định.	Đạt
	2. Tỷ lệ hộ nghèo, hộ cận nghèo thấp	2.1. Tỷ lệ hộ nghèo, hộ cận nghèo thấp hơn so với quy định chung của xã, phường đó.	Đạt
		2.2. Thực hiện tốt Phong trào thi đua "Chung tay vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau".	Đạt
	3. Phát triển ngành nghề truyền thống hoặc có đóng góp về văn hóa, công nghệ, khoa học kỹ thuật cho địa phương	Có hoạt động phát triển ngành nghề truyền thống hoặc có tổ chức tuyên truyền, phổ biến, tập huấn về văn hóa, ứng dụng công nghệ, khoa học kỹ thuật, thu hút trên 80% người dân tham gia.	Đạt
	4. Tham gia, hưởng ứng các phong trào phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội do địa phương tổ chức	4.1. Có từ 85% trở lên hộ gia đình tham gia, hưởng ứng các phong trào phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội do địa phương tổ chức.	Đạt
		4.2. Có từ 90% trở lên hộ gia đình tham gia cuộc vận động xây dựng nông thôn mới hoặc xây dựng cơ sở vật chất hạ tầng kinh tế - xã hội ở cộng đồng.	Đạt
		4.3. 100% đường ấp, khu phố và đường liên ấp được nhựa hóa hoặc bê tông hóa, đảm bảo ô tô đi lại thuận tiện quanh năm; riêng ấp vùng sâu, vùng xa, biên giới có thể thực hiện theo lộ trình quy hoạch đã được phê duyệt.	Đạt
II. Đời sống văn hóa,	1. Nhà văn hóa, sân thể thao, điểm	Nhà văn hóa - Khu thể thao ấp, khu phố được tu bổ, tôn tạo, xây mới đảm bảo về diện tích quy	Đạt

Tên tiêu chuẩn	Khung tiêu chuẩn	Tiêu chuẩn xét tặng	Đánh giá
tinh thần lành mạnh, phong phú	đọc sách phục vụ cộng đồng phù hợp với điều kiện thực tiễn của ấp, khu phố	hoạch ≥ 300m^2, đảm bảo bố trí ≥ 100 chỗ ngồi, có đủ trang thiết bị cần thiết, có Ban Chủ nhiệm và đảm bảo kinh phí hoạt động thường xuyên đáp ứng nhu cầu sinh hoạt văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao phục vụ cộng đồng. Đối với các ấp, khu phố chưa có Nhà văn hóa - Khu thể thao có thể tận dụng các điểm sinh hoạt cơ sở Đình, Miếu, cơ sở cũ cải tạo, hoặc sử dụng các Nhà văn hóa liên ấp, liên khu phố, về lâu dài nên có quy hoạch quỹ đất bố trí Nhà văn hóa - Khu thể thao đảm bảo theo quy định.	
	2. Trẻ em trong độ tuổi đi học được đến trường	2.1. Tỷ lệ trẻ em trong độ tuổi đi học được đến trường (cấp tiểu học) đạt tối thiểu 98%.	Đạt
		2.2. Có tổ chức thực hiện phong trào "khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập".	Đạt
	3. Tổ chức hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao, vui chơi, giải trí lành mạnh	3.1. Có hoạt động tuyên truyền, cổ động phục vụ các nhiệm vụ chính trị, sản xuất và đời sống của Nhân dân ở ấp, khu phố.	Đạt
		3.2. Tham gia đầy đủ các phong trào văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao quần chúng; các cuộc giao lưu, liên hoan, hội thi, hội diễn văn nghệ; giao hữu, thi đấu các môn thể thao do cấp xã tổ chức.	Đạt
		3.3. Duy trì hoạt động các loại hình câu lạc bộ, nhóm sở thích và các hoạt động vui chơi, giải trí cho trẻ em…; phát hiện bồi dưỡng năng khiếu văn hóa văn nghệ, thể dục, thể thao cho trẻ em.	Đạt
	4. Tỷ lệ hộ gia đình thực hiện nếp sống văn minh trong việc	4.1. Có từ 90% trở lên hộ gia đình thực hiện tốt nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội.	Đạt
		4.2. Không có hành vi truyền bá và hành nghề mê tín dị đoan, không có các hủ tục lạc hậu.	Đạt

Tên tiêu chuẩn	Khung tiêu chuẩn	Tiêu chuẩn xét tặng	Đánh giá
	cưới, việc tang, lễ hội	4.3. 100% cơ sở, hộ kinh doanh dịch vụ cưới hỏi, dịch vụ mai táng thực hiện tốt nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang.	Đạt
	5. Thực hiện tốt công tác hòa giải ở cơ sở; công tác phòng, chống tệ nạn xã hội	5.1. 100% các vụ bạo lực gia đình, mâu thuẫn, bất hòa ở cộng đồng được tổ chức hòa giải đạt kết quả tốt.	Đạt
		5.2. Không để phát sinh người mắc tệ nạn xã hội ở cộng đồng; không có người sử dụng và lưu hành văn hóa phẩm độc hại.	Đạt
	6. Bảo tồn, phát huy các giá trị di sản văn hóa, các hình thức sinh hoạt văn hóa, thể thao dân gian truyền thống của địa phương	6.1. Di sản văn hóa trên địa bàn ấp, khu phố được kiểm kê, ghi danh, bảo vệ, tu bổ, tôn tạo và phát huy giá trị theo quy định pháp luật về di sản văn hóa.	Đạt
		6.2. Thành lập và duy trì hoạt động các câu lạc bộ văn hóa, thể thao nhằm bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc.	Đạt
		6.3. Có hoạt động bảo tồn và phát huy các hình thức sinh hoạt văn hóa, thể thao dân gian truyền thống ở địa phương.	Đạt
		6.4. Thực hiện tốt công tác bảo vệ di tích lịch sử, văn hóa, danh lam thắng cảnh và các công trình công cộng trên địa bàn.	Đạt
		6.5. Có từ 80% trở lên người dân được nâng cao mức hưởng thụ và tham gia các hoạt động văn hóa, bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống.	Đạt
III. Môi trường an toàn, thân thiện, cảnh quan sạch đẹp	1. Hoạt động sản xuất, kinh doanh đáp ứng các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường	1.1. 100% các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh, hộ sản xuất kinh doanh cá thể, hộ dân trên địa bàn có hoạt động xả thải đúng quy định.	Đạt
		Nếu có 01 doanh nghiệp hoặc 01 cơ sở sản xuất kinh doanh hoặc 01 hộ sản xuất kinh doanh cá thể hoặc 01 hộ dân trên địa bàn bị xử phạt trên lĩnh vực môi trường thì không đạt tiêu chí.	Không đạt

Tên tiêu chuẩn	Khung tiêu chuẩn	Tiêu chuẩn xét tặng	Đánh giá
		1.2. 100% hộ gia đình và cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm tuân thủ các quy định về đảm bảo an toàn thực phẩm.	Đạt
		1.3. Không để xảy ra tình trạng ngộ độc thực phẩm lớn (≥ 30 người mắc) trên địa bàn quản lý.	Đạt
		1.4. Có hệ thống cấp, thoát nước; có Tổ vệ sinh, thường xuyên quét dọn, thu gom, xử lý rác thải về nơi xử lý tập trung theo quy định; (đối với các ấp không có cụm, tuyến dân cư tập trung, cần tổ chức tốt việc vận động, hướng dẫn cho mỗi hộ gia đình đào hố thu gom, chôn lấp, xử lý rác thải hợp vệ sinh).	Đạt
	2. Thực hiện việc mai táng, hỏa táng (nếu có) đúng quy định của pháp luật và theo quy hoạch của địa phương	2.1. 100% cơ sở dịch vụ mai táng thực hiện nếp sống văn minh trong việc tang.	Đạt
		2.2. Việc quy hoạch và điều kiện vệ sinh nghĩa trang phải thực hiện theo đúng quy định hiện hành.	Đạt
		2.3. Trên địa bàn không có nghĩa trang nhân dân thì Ủy ban nhân dân cấp xã hướng dẫn chôn cất người chết ở những nơi phù hợp.	Đạt
		2.4. Mai táng, hỏa táng phải phù hợp với tín ngưỡng, phong tục - tập quán và nếp sống văn minh hiện đại. Vệ sinh trong mai táng, hỏa táng thực hiện theo đúng quy định của Bộ Y tế.	Đạt
	3. Các địa điểm vui chơi công cộng được tôn tạo, bảo vệ và giữ gìn sạch sẽ	3.1. 100% các điểm vui chơi công cộng trên địa bàn ấp, khu phố thường xuyên được tôn tạo, bảo vệ và giữ gìn sạch sẽ.	Đạt
		3.2. Các điểm vui chơi công cộng độc lập phải đảm bảo đạt 80% trang thiết bị, điều kiện cơ sở vật chất văn hóa phục vụ nhu cầu các hoạt động vui chơi, giải trí cho người già và trẻ em.	Đạt
	4. Tham gia tự quản trong việc giữ gìn vệ sinh	4.1. 100% hộ gia đình cam kết tự quản trong việc giữ gìn vệ sinh môi trường và phòng, chống dịch bệnh.	Đạt

Tên tiêu chuẩn	Khung tiêu chuẩn	Tiêu chuẩn xét tặng	Đánh giá
	môi trường và phòng, chống dịch bệnh	4.2. Hộ gia đình tham gia trồng cây xanh công cộng tại các ấp, khu phố, khu vui chơi; trồng hoa, cây xanh trong khuôn viên gia đình.	Đạt
		4.3. Tỷ lệ hộ sử dụng nước sạch theo quy chuẩn ≥ 45% (trong đó: có ≥ 5% hộ được sử dụng nước sạch từ công trình cấp nước tập trung).	Đạt
		4.4. Tỷ lệ hộ có nhà tiêu, nhà tắm, bể chứa nước sinh hoạt hợp vệ sinh và đảm bảo 3 sạch[1] ≥ 70%.	Đạt
		4.5. Không có hành vi lây truyền dịch bệnh; thường xuyên cải tạo, nâng cấp hệ thống thoát nước; cải tạo các ao, hồ sinh thái.	Đạt
IV. Chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; giữ vững trật tự, an toàn xã hội; tích cực tham gia các phong trào	1. Tích cực tham gia tuyên truyền, phổ biến, tổ chức thực hiện nghiêm các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước	1.1. Định kỳ có tổ chức hoạt động tuyên tuyền, phổ biến thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định của địa phương tới bà con nhân dân.	Đạt
		1.2. Tạo điều kiện cho các tầng lớp Nhân dân tham gia giám sát hoạt động cơ quan Nhà nước, đại biểu dân cử, cán bộ, công chức thông qua việc tổ chức tốt tiếp xúc cử tri và đối thoại trực tiếp công dân với cấp lãnh đạo theo định kỳ.	Đạt
		1.3. Có từ 90% trở lên hộ gia đình được phổ biến và nghiêm chỉnh thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định của địa phương.	Đạt

[1] Nhà tiêu hợp vệ sinh phải đảm bảo các điều kiện: (1) Được xây dựng khép kín, chất thải nhà vệ sinh không thải trực tiếp ra môi trường, không tạo môi trường cho ruồi, muỗi và các côn trùng khác sinh nở, không gây mùi hôi, khó chịu; (2) Có biện pháp cô lập được phân người, làm cho phân tươi hoặc chưa an toàn không thể tiếp xúc với người và động vật, tiêu diệt được các tác nhân gây bệnh có trong phân.
Nhà tắm hợp vệ sinh phải đảm bảo các điều kiện: (1) Nhà tắm kín đáo có tường bao, có mái che; (2) Nước thải phải được xử lý và xả nước thải đúng nơi quy định.
Thiết bị chứa nước sinh hoạt hợp vệ sinh phải đảm bảo các điều kiện: (1) Có dung tích đủ lớn; (2) Sử dụng vật liệu không có thành phần độc hại; (3) Có nắp đậy kín; (4) Vệ sinh bể định kỳ 3 tháng 1 lần.
Hộ gia đình đảm bảo 3 sạch, gồm: (1) Sạch nhà; (2) Sạch bếp; (3) Sạch ngõ theo nội dung cuộc vận động "Xây dựng gia đình 5 không 3 sạch".

Tên tiêu chuẩn	Khung tiêu chuẩn	Tiêu chuẩn xét tặng	Đánh giá
thi đua của địa phương	2. Tổ chức triển khai các phong trào thi đua của địa phương	Triển khai phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa" gắn với phong trào "Chung sức, chung lòng xây dựng nông thôn mới", cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh" và các phong trào, cuộc vận động thi đua khác bằng nhiều hình thức thiết thực, hiệu quả, nhằm nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho nhân dân.	Đạt
	3. Các tổ chức tự quản ở cộng đồng hoạt động có hiệu quả	3.1. 100% các tổ chức tự quản trên địa bàn ấp, khu phố phát huy vai trò tự chủ, tự quản của người dân tại cộng đồng dân cư.	Đạt
		3.2. Thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, tạo điều kiện để các tầng lớp nhân dân phát huy quyền làm chủ theo đúng tinh thần Pháp lệnh thực hiện dân chủ ở cơ sở.	Đạt
		3.3. Có hương ước, quy ước của ấp, khu phố được Ủy ban nhân dân xã phê duyệt; phát huy vai trò tự quản cộng đồng thông qua thực hiện hương ước, quy ước; nhân rộng phát huy những mô hình mới, cách làm hay, hiệu quả.	Đạt
		3.4. Không để xảy ra các hoạt động: Chống Đảng, chống chính quyền, phá hoại khối đại đoàn kết toàn dân tộc; phá hoại các mục tiêu, công trình kinh tế, văn hóa, xã hội, an ninh, quốc phòng; tuyên truyền phát triển đạo trái pháp luật, hoạt động ly khai, đòi tự trị, gây rối an ninh, trật tự; mâu thuẫn, tranh chấp phức tạp trong nội bộ Nhân dân.	Đạt
		3.5. Không để xảy ra tội phạm nghiêm trọng và không có công dân của ấp, khu phố phạm tội nghiêm trọng trở lên.	Đạt
		3.6. Không để xảy ra cháy, nổ, tai nạn giao thông và tai nạn lao động nghiêm trọng do công dân của ấp, khu phố gây ra ở cộng đồng.	Đạt
		3.7. Phản ánh kịp thời những đề xuất, kiến nghị của nhân dân, giải quyết những vấn đề bức xúc	Đạt

Tên tiêu chuẩn	Khung tiêu chuẩn	Tiêu chuẩn xét tặng	Đánh giá
		ở cơ sở; không để có khiếu kiện đông người trái pháp luật.	
	4. Tỷ lệ hộ gia đình trên địa bàn đạt danh hiệu gia đình văn hóa	4.1. Có từ 85% hộ gia đình được công nhận danh hiệu "Gia đình văn hóa".	Đạt
		4.2. Đảm bảo nguyên tắc xét tặng danh hiệu "Gia đình văn hóa" khách quan, công bằng, chính xác và công khai.	Đạt
	5. Thực hiện tốt công tác phòng, chống bạo lực gia đình/bạo lực trên cơ sở giới	5.1. Thực hiện tốt Luật Bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em, Luật Hôn nhân và gia đình, Luật Phòng, chống bạo lực gia đình, Luật Bình đẳng giới, và chính sách dân số.	Đạt
		5.2. Không để xảy ra các vụ bạo lực gia đình có tính chất nổi cộm; trên địa bàn ấp, khu phố có xây dựng Câu lạc bộ phát triển bền vững và nhóm mô hình Phòng chống bạo lực gia đình.	Đạt
V. Có tinh thần đoàn kết, tương trợ, giúp đỡ lẫn nhau trong cộng đồng	1. Thực hiện các cuộc vận động, Phong trào thi đua yêu nước do Trung ương và địa phương phát động	Thực hiện đầy đủ các chính sách của Nhà nước về các hoạt động nhân đạo, từ thiện và đẩy mạnh thực hiện phong trào "Đền ơn đáp nghĩa", phong trào "Chung tay vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau" và các cuộc vận động khác.	Đạt
	2. Quan tâm, chăm sóc người cao tuổi, trẻ em, người có công, người khuyết tật, người lang thang, cơ nhỡ và người có hoàn cảnh khó khăn	2.1. Tổ chức phát động và thực hiện tốt hoạt động "Nhân đạo từ thiện", giúp đỡ đồng bào bị thiên tai, hỏa hoạn, gia đình gặp khó khăn, người cô đơn, trẻ em mồ côi, người tàn tật, nạn nhân chất độc da cam-dioxin và những người bất hạnh.	Đạt
		2.2. 100% gia đình chính sách, người có công với cách mạng, các đối tượng thuộc diện được hưởng trợ cấp theo quy định được quan tâm giúp đỡ, hoàn thành thủ tục và nhận trợ cấp xã hội đầy đủ.	Đạt
		2.3. Có các hoạt động hiệu quả nhằm chăm sóc, hỗ trợ thường xuyên của cộng đồng đối với đối	Đạt

Tên tiêu chuẩn	Khung tiêu chuẩn	Tiêu chuẩn xét tặng	Đánh giá
		tượng đặc biệt khó khăn; huy động sự đóng góp của cộng đồng, kịp thời cứu trợ, giúp đỡ thiết thực cho các đối tượng xã hội gặp khó khăn, bất hạnh trong cuộc sống.	
	3. Triển khai hiệu quả các mô hình "Gia đình học tập", "Dòng họ học tập", "Cộng đồng học tập" và các mô hình về văn hóa, gia đình tại cơ sở	Có tổ chức tuyên truyền, vận động, triển khai phong trào học tập suốt đời, nhân rộng các mô hình "Gia đình học tập", "Dòng họ học tập", "Cộng đồng học tập", "Đơn vị học tập", "Công dân học tập" gắn với nội dung triển khai xây dựng "Gia đình văn hóa", "Ấp, Khu phố văn hóa" tại cơ sở.	Đạt

Phụ lục III
TIÊU CHUẨN XÉT TẶNG DANH HIỆU "XÃ, PHƯỜNG TIÊU BIỂU"

Tên tiêu chuẩn	Khung tiêu chuẩn	Tiêu chuẩn xét tặng	Đánh giá	Cơ quan chủ trì
I. Thực hiện tốt các nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội được giao	1. Bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, đấu tranh phòng, chống tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật khác	1.1. Thực hiện tốt công tác phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội và xây dựng phong trào "Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc".	Đạt	Công an tỉnh
		1.2. Xây dựng và thực hiện tốt nếp sống văn minh nơi công cộng trong các sinh hoạt tập thể, cộng đồng; không có tệ nạn phát sinh, giảm mạnh các tệ nạn xã hội hiện có.	Đạt	
		1.3. Xã, phường đạt tiêu chuẩn "An toàn về an ninh trật tự".	Đạt	
	2. Hợp tác và liên kết phát triển kinh tế - xã hội	2.1. Có mô hình kinh tế hợp tác và liên kết phát triển kinh tế - xã hội (hợp tác xã, hội doanh nhân, doanh nghiệp…).	Đạt	Sở Tài chính
		2.2. Có hoạt động phát triển sản xuất kinh doanh, thu hút lao động việc làm, nâng cao thu nhập của người dân.	Đạt	
		2.3. Có từ 85% trở lên hộ gia đình làm nông nghiệp trong xã được tuyên truyền, phổ biến khoa học - kỹ thuật về lĩnh vực sản xuất nông nghiệp.	Đạt	
		2.4. Có từ 80% trở lên hộ gia đình tham gia các hình thức hợp tác phát triển kinh tế.	Đạt	
		2.5. Có từ 20% trở lên hộ gia đình phát triển kinh tế, nâng cao thu nhập từ sản xuất nông nghiệp hàng hóa và dịch vụ nông thôn.	Đạt	
	3. Thực hiện tốt công tác quân sự, quốc phòng của địa phương	3.1. Tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm các nghị quyết của Đảng, Quân ủy Trung ương, chỉ thị, mệnh lệnh của Bộ Quốc phòng, Bộ Tư lệnh Quân khu về thực hiện nhiệm vụ quân sự quốc phòng, sẵn sàng chiến đấu, cứu hộ, cứu nạn.	Đạt	Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh

		3.2. Đẩy mạnh nâng cao chất lượng xây dựng các mô hình về quốc phòng địa phương, dân quân tự vệ.	Đạt	
		3.3. Quan tâm làm tốt công tác giáo dục quốc phòng và an ninh, nhất là đối với chức sắc, chức việc, nhà tu hành trong các tôn giáo, người có uy tín trong cộng đồng.	Đạt	
		3.4. Nâng cao chất lượng tổng hợp, trình độ khả năng sẵn sàng chiến đấu của lực lượng vũ trang địa phương, thực hiện huấn luyện "3 thực chất", "3 sẵn sàng", "4 tại chỗ" kết hợp tập trung xây dựng đơn vị vững mạnh toàn diện "mẫu mực tiêu biểu"…	Đạt	
		3.5. Tích cực triển khai các hoạt động dân vận, chính sách như: Khám bệnh, cấp thuốc miễn phí, tặng quà cho người nghèo, học sinh nghèo vượt khó.	Đạt	
II. Đời sống kinh tế ổn định và từng bước phát triển	1. Thu nhập bình quân đầu người bằng hoặc cao hơn năm trước	1.1. Tỷ lệ người có việc làm trên dân số trong độ tuổi lao động có khả năng tham gia lao động từ 90% trở lên (đối với phường), 70% trở lên (đối với xã).	Đạt	Sở Nội vụ
		1.2. Thu nhập bình quân đầu người bằng hoặc cao hơn năm trước của xã, phường đó.	Đạt	Thống kê tỉnh
	2. Tỷ lệ hộ nghèo đa chiều thấp hơn so với mức trung bình của địa phương	Tổ chức phát động và thực hiện tốt phong trào "Chung tay vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau" và các chương trình an sinh xã hội khác, góp phần đưa tỷ lệ hộ nghèo đa chiều thấp hơn so với mức trung bình của tỉnh.	Đạt	Sở Nông nghiệp và Môi trường
	3. Hệ thống đường điện đảm bảo an toàn trên địa bàn	3.1. Triển khai thực hiện tốt các quy định về an toàn điện.	Đạt	Sở Công Thương
		3.2. 100% hộ gia đình, cơ sở sản xuất, kinh doanh trên địa bàn được cung cấp đảm bảo nguồn điện cho sinh hoạt và sản xuất.	Đạt	

	4. Tổ chức, quản lý, sử dụng đúng mục đích và hoạt động có hiệu quả các công trình công cộng, trường học, trạm y tế	4.1. 100% các công trình công cộng, trường học, trạm y tế trên địa bàn được đưa vào sử dụng đúng mục đích, công năng, hoạt động đạt hiệu quả tốt.	Đạt	Sở Y tế
		4.2. Xã, phường đạt tiêu chí quốc gia về y tế; đạt 90% người dân tham gia bảo hiểm y tế.	Đạt	
		4.3. Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng thể thấp còi (chiều cao theo tuổi) ≤ 19%.	Đạt	
		4.4. Có từ 90% trở lên trường học các cấp (mầm non, tiểu học, trung học cơ sở hoặc trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học cơ sở) đạt tiêu chuẩn cơ sở vật chất theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và có ít nhất 60% trở lên số trường học trên địa bàn được công nhận đạt chuẩn quốc gia.	Đạt	Sở Giáo dục và Đào tạo
		4.5. Đạt chuẩn quốc gia về phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi; phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3; phổ cập giáo dục trung học cơ sở mức độ 3.	Đạt	
		4.6. 90% số học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở được tiếp tục học trung học phổ thông (hoặc giáo dục thường xuyên cấp THPT) và các trình độ của giáo dục nghề nghiệp.	Đạt	
		4.7. Tỷ lệ lao động có việc làm qua đào tạo đạt > 50% đối với phường; > 40% đối với xã.	Đạt	Sở Nội vụ
III. Đời sống văn hóa, tinh thần lành mạnh, phong phú	1. Tỷ lệ ấp, khu phố đạt danh hiệu "Ấp, khu phố văn hóa" trong năm	Có từ 85% trở lên ấp, khu phố được công nhận danh hiệu "Ấp, khu phố văn hóa" trong năm.	Đạt	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch
	2. Thiết chế văn hóa, thể thao có cơ sở vật chất, trang thiết bị	2.1. Trung tâm Văn hóa - Thể thao cấp xã và 100% Nhà Văn hóa - Khu thể thao ấp, khu phố, Nhà văn hóa dân tộc có cơ sở vật chất, trang thiết bị bảo đảm; được quản lý, sử dụng đúng mục đích, hoạt động thường xuyên, hiệu quả.	Đạt	

	bảo đảm; được quản lý, sử dụng đúng mục đích, hoạt động thường xuyên, hiệu quả	2.2. 100% ấp, khu phố trên địa bàn xã, phường có thành lập các Câu lạc bộ văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao và thường xuyên hoạt động hiệu quả.	Đạt	
		2.3. Trung tâm Văn hóa - Thể thao cấp xã phải đảm bảo đủ các phòng chức năng theo quy định; thường xuyên bổ sung trang thiết bị, cập nhật các đầu sách, báo, tài liệu tuyên truyền các quy định của pháp luật…	Đạt	
	3. Tỷ lệ hộ gia đình thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội	Có 90% số hộ gia đình thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội và nếp sống văn minh đô thị theo các quy định của Trung ương, địa phương và quy ước của ấp, khu phố.	Đạt	
	4. Bảo tồn, phát huy các giá trị lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh và các hình thức sinh hoạt văn hóa, thể thao dân gian truyền thống của địa phương	4.1. Di sản văn hóa trên địa bàn xã, phường thường xuyên được kiểm kê, ghi danh, bảo vệ, tu bổ, tôn tạo và phát huy giá trị theo quy định pháp luật về di sản văn hóa.	Đạt	
		4.2. Thành lập và duy trì hoạt động các câu lạc bộ hoạt động văn hóa văn nghệ nhằm bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc.	Đạt	
		4.3. Có hoạt động bảo tồn và phát huy các hình thức sinh hoạt văn hóa, thể thao dân gian truyền thống ở địa phương.	Đạt	
		4.4. Thực hiện tốt công tác bảo vệ di tích lịch sử, văn hóa, danh lam thắng cảnh và các công trình công cộng trên địa bàn.	Đạt	
		4.5. Có từ 80% trở lên người dân được nâng cao mức hưởng thụ và tham gia các hoạt động văn hóa, bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống.	Đạt	
IV. Môi trường an toàn, thân	1. Thực hiện các biện pháp bảo vệ môi	1.1. 100% các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh, hộ sản xuất kinh doanh cá thể, hộ dân trên địa bàn có hoạt động xả thải đúng quy định.	Đạt	Sở Nông nghiệp

thiện, cảnh quan sạch đẹp	trường, phòng, chống cháy, nổ	Nếu có 01 doanh nghiệp hoặc 01 cơ sở sản xuất kinh doanh hoặc 01 hộ sản xuất kinh doanh cá thể hoặc 01 hộ dân trên địa bàn bị xử phạt trên lĩnh vực môi trường thì không đạt tiêu chí.	Không đạt	và Môi trường
		1.2. Thực hiện có hiệu quả các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, quy định của địa phương về an ninh trật tự và phòng cháy chữa cháy.	Đạt	Công an tỉnh
		1.3. Tổ chức phát động phong trào thi đua xây dựng khu dân cư "An toàn về an ninh trật tự và phòng cháy chữa cháy"; xây dựng các mô hình "Camera an ninh", "Ánh sáng an ninh".	Đạt	
	2. Nghĩa trang, cơ sở hỏa táng (nếu có) đáp ứng các quy định của pháp luật và theo quy hoạch tại địa phương	2.1. Tổ chức quản lý nhà nước đối với nghĩa trang và cơ sở hỏa táng được thực hiện theo quy định tại Nghị định số 23/2016/NĐ-CP ngày 05/4/2016 của Chính phủ và của tỉnh.	Đạt	Sở Xây dựng
		2.2. Quy hoạch nghĩa trang và cơ sở hỏa táng được thực hiện theo QCVN 01:2021/BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Quy hoạch xây dựng kèm theo Thông tư 01/2021/TT-BXD ngày 19/5/2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng.	Đạt	
		2.3. Đầu tư xây dựng nghĩa trang, cơ sở hỏa táng phục vụ cho nhiều địa phương, sử dụng hình thức hỏa táng mới văn minh, hiện đại nhằm tiết kiệm tối đa đất, kinh phí xây dựng và đảm bảo yêu cầu môi trường và cảnh quan xung quanh.	Đạt	
		2.4. Khoảng cách an toàn môi trường từ hàng rào nghĩa trang tới khu dân cư, công trình công cộng phải đảm bảo quy chuẩn kỹ thuật về quy hoạch xây dựng.	Đạt	
	3. Tỷ lệ hộ gia đình được sử dụng nước sạch theo quy chuẩn từ hệ thống cấp	3.1. Tỷ lệ hộ sử dụng nước sạch theo quy chuẩn ≥ 45% (trong đó: có ≥ 5% hộ được sử dụng nước sạch từ công trình cấp nước tập trung).	Đạt	Sở Nông nghiệp và Môi trường
		3.2. ≥ 70% hộ gia đình có nhà tiêu, nhà tắm, thiết bị chứa nước sinh hoạt hợp vệ sinh và đảm bảo 3 sạch (sạch nhà, sạch bếp, sạch ngõ).	Đạt	

	nước tập trung	3.3. 100% hộ gia đình và cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm tuân thủ các quy định về đảm bảo an toàn thực phẩm; không để xảy ra tình trạng ngộ độc thực phẩm lớn (≥ 30 người mắc) trên địa bàn quản lý.	Đạt	
	4. Cảnh quan, không gian xanh - sạch - đẹp, an toàn; không để xảy ra tồn đọng nước thải sinh hoạt tại các khu dân cư tập trung	4.1. Có ít nhất 50% tuyến đường xã, đường ấp và các khu vực công cộng được trồng cây xanh, cây bóng mát.	Đạt	Sở Nông nghiệp và Môi trường
		4.2. Có ít nhất 30% tuyến đường ấp được trang bị thùng đựng rác hoặc bố trí điểm tập kết rác hợp lý; các tuyến kênh, rạch chảy qua các khu dân cư tập trung phải được vệ sinh, phát quang; không có tồn đọng nước thải sinh hoạt tại các khu dân cư tập trung.	Đạt	
		4.3. Có ít nhất 30% tuyến đường ấp được trồng hoa hoặc cây cảnh; có ít nhất 50% số hộ thực hiện chỉnh trang nhà ở, có cổng hàng rào.	Đạt	
V. Chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước	1. Tuyên truyền, tổ chức thực hiện nghiêm các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước	1.1. 90% trở lên hộ gia đình được phổ biến và nghiêm chỉnh thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định của địa phương.	Đạt	Sở Tư pháp
		1.2. Thực hiện tốt việc đấu tranh phòng, chống tham nhũng và thực hiện các chính sách xã hội theo đúng quy định.	Đạt	
		1.3. Xử lý kịp thời, dứt điểm các vi phạm pháp luật về quy hoạch, kiến trúc, xây dựng; không có công trình xây dựng vi phạm pháp luật nghiêm trọng đến mức phải cưỡng chế, tháo dỡ.	Đạt	Sở Xây dựng
		1.4. Các cơ sở kinh doanh, dịch vụ văn hóa được xây dựng theo quy hoạch, thực hiện nghiêm các quy định pháp luật; không có cơ sở tàng trữ, lưu hành sản phẩm văn hóa có nội dung độc hại.	Đạt	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch
	2. Triển khai dịch vụ công trực tuyến	2.1. Tỷ lệ thanh toán trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia/tổng số giao dịch thanh toán của dịch vụ công đạt tỷ lệ Chính phủ giao hàng năm.	Đạt	Trung tâm Phục

	phục vụ người dân, doanh nghiệp theo đúng quy định	2.2. Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến/tổng số hồ sơ tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính đạt tỷ lệ Chính phủ giao hàng năm.	Đạt	vụ hành chính công tỉnh
	3. Tổ chức thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, tạo điều kiện để nhân dân tham gia giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật của chính quyền địa phương	3.1. 100% ấp, khu phố xây dựng và thực hiện tốt hương ước, quy ước cộng đồng; có tổ tự quản hoạt động thường xuyên; mâu thuẫn, bất hòa được giải quyết tại cộng đồng; thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, không có khiếu kiện đông người, vượt cấp, trái pháp luật.	Đạt	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh
		3.2. Tạo điều kiện cho các tầng lớp Nhân dân tham gia giám sát hoạt động cơ quan Nhà nước, đại biểu dân cử, cán bộ, công chức thông qua việc tổ chức tốt tiếp xúc cử tri và đối thoại trực tiếp công dân với cấp lãnh đạo theo định kỳ.	Đạt	
	4. Xã, phường đạt chuẩn tiếp cận pháp luật	4.1. Triển khai thực hiện hiệu quả các tiêu chí quy định về xã, phường đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.	Đạt	Sở Tư pháp
		4.2. Xã, phường được công nhận đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo quy định.	Đạt	

Phụ lục IV
MẪU HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ XÉT TẶNG DANH HIỆU THI ĐUA

Mẫu số 01	Tờ trình của Phòng Văn hóa - Xã hội xã/phường đề nghị xét tặng danh hiệu "Ấp, khu phố văn hóa"
Mẫu số 02	Báo cáo thành tích đề nghị xét tặng danh hiệu "Ấp, khu phố văn hóa" của ấp/khu phố
Mẫu số 03	Biên bản họp Hội đồng thi đua - khen thưởng xã/phường về việc bình xét danh hiệu "Ấp, khu phố văn hóa"
Mẫu số 04	Tờ trình của Ủy ban nhân dân xã/phường đề nghị xét tặng danh hiệu "Xã, phường tiêu biểu"
Mẫu số 05	Báo cáo thành tích đề nghị xét tặng danh hiệu "Xã, phường tiêu biểu" của Ủy ban nhân dân xã/phường
Mẫu số 06	Biên bản họp Hội đồng thi đua - khen thưởng xã/phường về việc bình xét danh hiệu "Xã, phường tiêu biểu"
Mẫu số 07	Quyết định của Ủy ban nhân dân xã/phường về việc tặng danh hiệu "Ấp, khu phố văn hóa"
Mẫu số 08	Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc tặng danh hiệu "Xã, phường tiêu biểu"

Mẫu số 01

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ/PHƯỜNG ...(4).. **PHÒNG VĂN HÓA – XÃ HỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *.....(1)...., ngày .... tháng .... năm…….*

TỜ TRÌNH
Về việc đề nghị xét tặng danh hiệu
"Ấp, khu phố văn hóa" năm ....(2)....

Kính gửi: Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã/phường...(4)...

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng số 06/2022/QH15;

Căn cứ Nghị định số 86/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định về khung tiêu chuẩn và trình tự, thủ tục, hồ sơ xét tặng danh hiệu "Gia đình văn hóa", "Thôn, khu phố văn hóa", "Xã, phường, thị trấn tiêu biểu";

Căn cứ Quyết định số .../2026/QĐ-UBND ngày ... tháng ... năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh...(5)... quy định tiêu chuẩn, hồ sơ, thủ tục xét tặng danh hiệu "Gia đình văn hóa", "Ấp, khu phố văn hóa", "Xã, phường tiêu biểu" trên địa bàn tỉnh...(5);

Xét thành tích của ấp/khu phố ....(3)…và Biên bản họp xét tặng danh hiệu "Ấp, khu phố văn hóa" năm ...(2)… ngày ... tháng ... năm ... của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng xã/phường …(4)……,

Kính đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã/phường.. .(4)… thuộc tỉnh …(5).... xét tặng danh hiệu "Ấp, khu phố văn hóa" năm ... (2)... cho các đơn vị có tên sau đây:

STT	Tên ấp/khu phố	Thành tích

(Kèm theo Tờ trình: Biên bản họp Hội đồng Thi đua - Khen thưởng của đơn vị trình khen; báo cáo thành tích).

Nơi nhận: - UBND ...; - Ban TDKT ...; - Lưu: VT,…(...).	**TRƯỞNG PHÒNG** *(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)*

Ghi chú:

(1) Địa danh nơi đơn vị trình khen đóng trụ sở chính.

(2) Năm đề nghị tặng danh hiệu "Ấp, khu phố văn hóa".

(3) Tên ấp/khu phố.

(4) Tên xã/phường.

(5) Tên tỉnh trực thuộc trung ương.

Mẫu số 02

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ/PHƯỜNG...(4)… **ẤP, KHU PHỐ** ...(3)..	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *.....(1)...., ngày .... tháng .... năm……*

BÁO CÁO THÀNH TÍCH
đề nghị xét tặng danh hiệu "Ấp, khu phố văn hóa" năm ....(2)....

Kính gửi: Ủy ban nhân dân xã/phường ...(4)...

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng số 06/2022/QH15;

Căn cứ Nghị định số 86/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định về khung tiêu chuẩn và trình tự, thủ tục, hồ sơ xét tặng danh hiệu "Gia đình văn hóa", "Thôn, khu phố văn hóa", "Xã, phường, thị trấn tiêu biểu";

Căn cứ Quyết định số .../2026/QĐ-UBND ngày ... tháng ... năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh...(5)... quy định tiêu chuẩn, hồ sơ, thủ tục xét tặng danh hiệu "Gia đình văn hóa", "Ấp, khu phố văn hóa", "Xã, phường tiêu biểu" trên địa bàn tỉnh...(5);

Ấp/khu phố ....(3).... báo cáo những thành tích đã đạt được trong năm .. .(2)..., cụ thể như sau:

I. SƠ LƯỢC ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH

Nêu rõ đặc điểm, tình hình của ấp/khu phố ...(3)... đề nghị xét tặng danh hiệu "Ấp, khu phố văn hóa" năm ...(2) ...

II. THÀNH TÍCH ĐẠT ĐƯỢC

Nêu rõ những thành tích ấp/khu phố ...(3)... đạt được trong năm .. .(2)... theo các tiêu chuẩn của danh hiệu "Ấp, khu phố văn hóa".

TRƯỞNG ẤP/TRƯỞNG KHU PHỐ ...(3)...
(Ký, ghi rõ họ tên)

XÁC NHẬN CỦA TRƯỞNG PHÒNG VĂN HÓA – XÃ HỘI...(4)....
TRƯỞNG PHÒNG
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Ghi chú:
(1) Địa danh nơi đơn vị trình khen đóng trụ sở chính.
(2) Năm đề nghị tặng danh hiệu "Ấp, khu phố văn hóa".
(3) Tên ấp/khu phố.
(4) Tên xã/phường.
(5) Tên tỉnh trực thuộc trung ương.

Mẫu số 03

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

……(1)...., ngày .... tháng .... năm ....

BIÊN BẢN HỌP
Hội đồng Thi đua, khen thưởng xã/phường....(3)…
bình xét danh hiệu "Ấp/khu phố văn hóa"
Năm ...(2)...

Thời gian:……giờ…..phút, ngày .... tháng .... năm…
Địa điểm:…….(4)……...
Hội đồng Thi đua, khen thưởng xã/phường ....(3)…. tiến hành họp bình xét danh hiệu "Ấp, khu phố văn hóa" năm ...(2)....
Chủ trì cuộc họp:……
Thư ký cuộc họp:……
Các thành viên tham dự (vắng……), gồm:
1……Chức vụ:……;
2……Chức vụ:……;
Sau khi nghe Chủ tịch Hội đồng Thi đua, khen thưởng xã/phường;. ..(3)... phổ biến tiêu chuẩn, điều kiện và tóm tắt thành tích của ấp/khu phố đủ điều kiện xét tặng danh hiệu "Ấp, khu phố văn hóa" năm ...(2)…; Thông báo kết quả đăng tải công khai trên trang thông tin điện tử của đơn vị hoặc các hình thức khác (nếu có) của xã, phường...(3)....Có ...(5)... ý kiến của người dân về Danh sách nêu trên (nêu rõ ý kiến - nếu có). Các thành viên tham dự họp thảo luận, biểu quyết (hoặc bỏ phiếu kín).
Kết quả: ...% thành viên dự họp nhất trí đề nghị Phòng Văn hóa - Xã hội....(3)…. trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã/phường ….(3)…. ban hành Quyết định tặng danh hiệu "Ấp, khu phố văn hóa" năm ….(2) cho các đơn vị có tên sau:

STT	Tên ấp/khu phố	Thành tích

Cuộc họp kết thúc vào hồi…giờ ....phút, ngày ... tháng .... năm...

THƯ KÝ	**CHỦ TRÌ**
(Ký, ghi rõ họ tên)	*(Ký, ghi rõ họ tên)*

Ghi chú:
(1) Địa danh nơi đơn vị trình khen đóng trụ sở chính.
(2) Năm đề nghị tặng danh hiệu "Ấp, khu phố văn hóa".
(3) Tên xã/phường.
(4) Địa điểm diễn ra cuộc họp.
(5) Số lượng ý kiến người dân.

Mẫu số 04

ỦY BAN NHÂN DÂN **XÃ/PHƯỜNG...(3)…**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: /TTr-UBND	*.....(1)...., ngày .... tháng .... năm……*

TỜ TRÌNH
Về việc đề nghị xét tặng danh hiệu
"Xã, phường tiêu biểu" năm ....(2)....

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh...(4)...

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng số 06/2022/QH15;

Căn cứ Nghị định số 86/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định về khung tiêu chuẩn và trình tự, thủ tục, hồ sơ xét tặng danh hiệu "Gia đình văn hóa", "Thôn, khu phố văn hóa", "Xã, phường, thị trấn tiêu biểu";

Căn cứ Quyết định số .../2026/QĐ-UBND ngày ... tháng ... năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh...(4)... quy định tiêu chuẩn, hồ sơ, thủ tục xét tặng danh hiệu "Gia đình văn hóa", "Ấp, khu phố văn hóa", "Xã, phường tiêu biểu" trên địa bàn tỉnh...(4);

Xét thành tích của xã/phường…(3)…và Biên bản họp bình xét danh hiệu "Xã, phường tiêu biểu" năm ...(2).. ngày ... tháng ... năm ... của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng xã/phường....(3)... thuộc tỉnh...(4)...,

Kính đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh...(4)... xét tặng danh hiệu "Xã, phường tiêu biểu" năm ... (2) cho các đơn vị có tên sau:

STT	Tên xã/phường	Thành tích

(Kèm theo Tờ trình: Biên bản họp Hội đồng Thi đua - Khen thưởng của đơn vị trình khen; báo cáo thành tích).

Nơi nhận: - UBND ...; - Ban TĐKT ...; - Sở VH, TT và DL; - Lưu: VT,…(..).	**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ/PHƯỜNG...(3)…** **CHỦ TỊCH** *(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)*

Ghi chú:
(1) Địa danh nơi đơn vị trình khen đóng trụ sở chính.
(2) Năm đề nghị tặng danh hiệu "Xã, phường tiêu biểu".
(3) Tên xã/phường.
(4) Tên tỉnh trực thuộc trung ương.

Mẫu số 05

ỦY BAN NHÂN DÂN **XÃ/PHƯỜNG ...(3)…**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: /BC-UBND	*.....(1)...., ngày .... tháng .... năm……*

BÁO CÁO THÀNH TÍCH
đề nghị xét tặng danh hiệu "Xã, phường tiêu biểu" năm ...(2)...

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh .. .(4)...

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng số 06/2022/QH15;

Căn cứ Nghị định số 86/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định về khung tiêu chuẩn và trình tự, thủ tục, hồ sơ xét tặng danh hiệu "Gia đình văn hóa", "Thôn, khu phố văn hóa", "Xã, phường, thị trấn tiêu biểu";

Căn cứ Quyết định số .../2026/QĐ-UBND ngày ... tháng ... năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh...(4)... quy định tiêu chuẩn, hồ sơ, thủ tục xét tặng danh hiệu "Gia đình văn hóa", "Ấp, khu phố văn hóa", "Xã, phường tiêu biểu" trên địa bàn tỉnh...(4);

Xã/Phường ....(3).... báo cáo những thành tích đã đạt được trong năm .. .(2)..., cụ thể như sau:

I. SƠ LƯỢC ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH

Nêu rõ đặc điểm, tình hình, thuận lợi, khó khăn của xã/phường .. .(3)... đề nghị xét tặng danh hiệu "Xã, phường tiêu biểu" năm .. .(2) ...

II. THÀNH TÍCH ĐẠT ĐƯỢC

Nêu rõ những thành tích xã/phường ...(3)... đạt được trong năm .. .(2)... theo các tiêu chuẩn của danh hiệu "Xã, phường tiêu biểu".

Nơi nhận: - UBND ...; - HĐ TĐKT ...; - Lưu: VT,….	**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ/PHƯỜNG .....(4)…..** **CHỦ TỊCH** *(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)*

Ghi chú:
(1) Địa danh nơi đơn vị trình khen đóng trụ sở chính.
(2) Năm đề nghị tặng danh hiệu "Xã, phường tiêu biểu".
(3) Tên xã/phường.
(4) Tên tỉnh trực thuộc trung ương.

Mẫu số 06

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

.....(1)……, ngày .... tháng .... năm……

BIÊN BẢN HỌP
Hội đồng Thi đua xã/phường
bình xét danh hiệu "Xã, phường tiêu biểu" năm ... (2)....

Thời gian:……..giờ……..phút, ngày .... tháng .... năm……
Địa điểm:……(5)……..
Hội đồng Thi đua, khen thưởng xã/phường....(3)……tiến hành họp bình xét danh hiệu "Xã, phường tiêu biểu" năm ...(2)....
Chủ trì cuộc họp:…….
Thư ký cuộc họp:…….
Các thành viên tham dự (vắng……), gồm:
1……Chức vụ:……;
2……Chức vụ:……;
Sau khi nghe Chủ tịch Hội đồng Thi đua, khen thưởng xã .. ..(3)…… phổ biến tiêu chuẩn, điều kiện và tóm tắt thành tích của xã, phường đủ điều kiện xét tặng danh hiệu "Xã, phường tiêu biểu" năm ...(2); các thành viên tham dự họp thảo luận, biểu quyết (hoặc bỏ phiếu kín). Thông báo kết quả đăng tải công khai trên trang thông tin điện tử của đơn vị hoặc các hình thức khác (nếu có) của xã/phường...(3)....Có ...(6)... ý kiến của người dân về Danh sách nêu trên (nêu rõ ý kiến - nếu có).
Kết quả: ...% thành viên dự họp nhất trí đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã/phường.... (3)... trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ... (4)... ban hành quyết định tặng danh hiệu "Xã, phường tiêu biểu" năm ..(2) cho các đơn vị có tên sau:

STT	Xã/phường	Thành tích

Cuộc họp kết thúc vào hồi .... giờ ....phút, ngày ... tháng .... năm...

THƯ KÝ	CHỦ TRÌ
(Ký, ghi rõ họ tên)	*(Ký, ghi rõ họ tên)*

Ghi chú:
(1) Địa danh nơi đơn vị trình khen đóng trụ sở chính.
(2) Năm đề nghị tặng danh hiệu "Xã, phường tiêu biểu".
(3) Tên xã/phường trực thuộc tỉnh.
(4) Tên tỉnh trực thuộc trung ương.
(5) Địa điểm diễn ra cuộc họp.
(6) Số lượng ý kiến người dân.

Mẫu số 07

ỦY BAN NHÂN DÂN **XÃ/PHƯỜNG...(3)….**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: ……/QĐ-UBND	*.....(1)...., ngày .... tháng .... năm…….*

QUYẾT ĐỊNH
Tặng danh hiệu "Ấp, khu phố văn hóa" năm ...(2)...

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ/PHƯỜNG…..(3)…..

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng số 06/2022/QH15;

Căn cứ Nghị định số 86/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định về khung tiêu chuẩn và trình tự, thủ tục, hồ sơ xét tặng danh hiệu "Gia đình văn hóa", ''Thôn, tổ dân phố văn hóa '', "Xã, phường, thị trấn tiêu biểu ";

Căn cứ Quyết định số .../2026/QĐ-UBND ngày ... tháng ... năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh...(4)... quy định tiêu chuẩn, hồ sơ, thủ tục xét tặng danh hiệu "Gia đình văn hóa", "Ấp, khu phố văn hóa", "Xã, phường tiêu biểu" trên địa bàn tỉnh...(4);

Xét đề nghị của Trưởng phòng Văn hóa - Xã hội ... (3) tại Tờ trình số .. ngày.....

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tặng các ấp, khu phố trong danh sách kèm theo Quyết định này danh hiệu "Ấp, khu phố văn hóa" năm .. .(2).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân xã/phường...(3)..., Trưởng phòng Văn hóa - Xã hội, Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức liên quan và các ấp, khu phố có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận: - ……; - Lưu: VT, ……	**CHỦ TỊCH** *(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)*

Ghi chú:
(1) Địa danh nơi đơn vị trình khen đóng trụ sở chính.
(2) Năm đề nghị tặng danh hiệu "Ấp, khu phố văn hóa".
(3) Tên xã, phường.
(4) Tên tỉnh trực thuộc trung ương.

Mẫu số 08

ỦY BAN NHÂN DÂN **TỈNH...(4)…** Số: ……/QĐ-UBND	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *.....(1)...., ngày .... tháng .... năm…....*

QUYẾT ĐỊNH
Tặng danh hiệu "Xã, phường tiêu biểu" năm ...(2)...

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ….(4)…..

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng số 06/2022/QH15;

Căn cứ Nghị định số 86/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định về khung tiêu chuẩn và trình tự, thủ tục, hồ sơ xét tặng danh hiệu "Gia đình văn hóa", ''Thôn, tổ dân phố văn hóa '', "Xã, phường, thị trấn tiêu biểu '';

Căn cứ Quyết định số .../2026/QĐ-UBND ngày ... tháng ... năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh...(4)... quy định tiêu chuẩn, hồ sơ, thủ tục xét tặng danh hiệu "Gia đình văn hóa", "Ấp, khu phố văn hóa", "Xã, phường tiêu biểu" trên địa bàn tỉnh...(4);

Xét đề nghị của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Tờ trình số ...

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tặng các xã, phường trong danh sách kèm theo Quyết định này đạt danh hiệu "Xã, phường tiêu biểu" năm ...(2).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã/phường...(3)..., Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh ...(4)..., Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức liên quan và các xã, phường có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận: - ……; - Lưu: VT,……	**CHỦ TỊCH** *(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)*

Ghi chú:
(1) Địa danh nơi đơn vị trình khen đóng trụ sở chính.
(2) Năm đề nghị tặng danh hiệu "Xã, phường tiêu biểu".
(3) Tên xã/phường.
(4) Tên tỉnh trực thuộc Trung ương.